

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: /BNN-KHCN
V/v đề xuất nhiệm vụ Khoa học
và Công nghệ năm 2023

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Các Tổng cục, Cục quản lý chuyên ngành;
- Các Viện và Trung tâm nghiên cứu triển khai;
- Các Trường, Học viện trực thuộc Bộ;
- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh;
- Các doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ là trọng tâm, then chốt phục vụ cấu cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo 3 trục sản phẩm chủ lực gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới nhằm hướng tới xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; trên cơ sở các chương trình, kế hoạch, đề án phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn đã được phê duyệt, Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023 như sau:

1. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Các tổ chức KH&CN, địa phương, doanh nghiệp; đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ đề xuất đặt hàng trên cơ sở:

- Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Chính phủ của Chính phủ Phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

- Nghị quyết 839-NQ/BCSD ngày 19/7/2019 của Ban Cán sự Đảng Bộ Nông nghiệp và PTNT về Tiếp tục đổi mới hoạt động khoa học và công nghệ ngành Nông nghiệp và PTNT trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Kế hoạch số 1057-KH/BCSD ngày 27/5/2020 của Ban Cán sự Đảng Bộ về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT;

- Quyết định số 106/QĐ-BNN-KH ngày 08/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

- Quyết định số 5171/QĐ-BNN-KHCN ngày 11/12/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành kế hoạch thúc đẩy nghiên cứu và chuyển giao công

nghệ phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2025;

- Các chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn đã được phê duyệt;

- Yêu cầu của thực tiễn sản xuất và phát triển ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

2. Định hướng, nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên

- Các chủ trương, chính sách của Đảng, Quốc Hội, Chính phủ về phát triển khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học-công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai các chiến lược phát triển ngành hàng theo hướng tích hợp đa giá trị, tăng hàm lượng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; coi đây là động lực đột phá đẩy nhanh chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, phục tráng, sản xuất và chuyển giao các loại giống cây trồng, vật nuôi năng suất, chất lượng cao, có khả năng chống bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, ưu tiên sản xuất giống chất lượng cao; tập trung hoàn thiện công nghệ chế biến, bảo quản sau thu hoạch để nâng cao giá trị và tính cạnh tranh cũng như xây dựng thương hiệu, tạo lập vị thế cho nông sản, thủy sản.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp chính xác, nông nghiệp thông minh, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế. Thực hiện các giải pháp để tận dụng tối đa cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đặc biệt là các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, công nghệ sinh học... Tăng cường huy động và khai thác nguồn lực đầu tư từ xã hội cho nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, phân bổ và sử dụng hiệu quả hơn các nguồn lực, thúc đẩy thương mại hóa và nhanh chóng đưa kết quả nghiên cứu vào ứng dụng trong thực tế; khuyến khích đầu tư các khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phục vụ quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm, quản lý đầu tư xây dựng chuyên ngành; hài hoà hoá tiêu chuẩn khu vực, quốc tế để thúc đẩy mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và đổi mới công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh; xây dựng và phát triển thương hiệu và tham gia hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị trong và ngoài nước. Chính sách đồng bộ để phát triển nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp số, nông nghiệp chia sẻ....

3. Hình thức đặt hàng

Hình thức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN năm 2023 theo hình thức đặt hàng quy định tại Luật KH&CN và các văn bản hướng dẫn. Việc đặt hàng đối với nhiệm vụ KH&CN được thực hiện trên cơ sở mục 1 và mục 2 của văn bản này, đồng thời đảm bảo quy định tại Thông tư 23/2021/TT-BNNPTNT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2015/TT-BNNPTNT ngày 24/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Mẫu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ bao gồm các loại: Đề tài khoa học công nghệ, Dự án sản xuất thử nghiệm, đề tài khoa học và công nghệ tiềm năng cấp Bộ theo Mẫu B1a.PĐX-BNN, Mẫu B1b.DMĐTDA-BNN đính kèm văn bản này.

4. Tổ chức thực hiện

Cơ quan, đơn vị gửi Danh mục đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1a.PĐX-BNN, Mẫu B1b.DMĐTDA-BNN) về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (gửi bản giấy qua Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, địa chỉ số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội; gửi bản điện tử qua địa chỉ email: kh.khcn@mard.gov.vn; cập nhật trong Trang mục quản lý hoạt động KH&CN ngành nông nghiệp và PTNT tại địa chỉ <http://khcn.mard.gov.vn>, [mục CSDL KH&CN](#)) trước ngày **01/3/2022**.

Cơ quan, đơn vị tham khảo Công văn này và các biểu mẫu trên trang thông tin điện tử của Bộ: www.mard.gov.vn và của Vụ KH&CN &MT: www.khcn.mard.gov.vn. Thông tin chi tiết xin liên hệ: Ông Khổng Trung Duân-Vụ KH&CN&MT, ĐT: 024.3843.4681, email: duankt.khcn@mard.gov.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KH&CN (KTD.60b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Quốc Doanh

Tên Cơ quan đề xuất¹

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20..

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
ĐỀ TÀI, DỰ ÁN SXTN, ĐỀ TÀI TIỀM NĂNG CẤP BỘ
NĂM 20...**

Nội dung phiếu đề xuất

Căn cứ vào yêu cầu tại mục I nội dung của đề xuất bao gồm:

1. Tên đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng:

2. Tính cấp thiết

- Nêu rõ vấn đề thực tiễn cần giải quyết, tính quan trọng, bức xúc, cấp bách, các số liệu trích dẫn cần phải được lượng hoá bằng con số cụ thể, có trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo...

- Đối với dự án SXTN, cần nêu rõ nguồn hình thành, xuất xứ của dự án

3. Mục tiêu của đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng

- Nêu cả mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể

4. Nội dung và phương pháp thực hiện

- Liệt kê các nội dung chính sẽ thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Đối với dự án SXTN, nêu rõ các nội dung công nghệ cần hoàn thiện.

- Các phương pháp để thực hiện nội dung chính

5. Kết quả dự kiến của đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng

- Mô tả dự kiến sản phẩm có thể đạt được, dự kiến các chỉ tiêu kinh tế- kỹ thuật của sản phẩm;

- Ảnh hưởng của kết quả dự kiến đạt được đến nghiên cứu/sản xuất, đối tượng hưởng lợi từ kết quả thực hiện đề tài/dự án, dự báo thị trường sản phẩm;

- Mô tả phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu đến người sử dụng tiếp theo.

6. Giải pháp thực hiện

- Nêu rõ các giải pháp để thực hiện đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng: địa điểm dự kiến tiến hành đề tài/dự án; điều kiện cơ sở vật chất hoặc trang thiết bị cần thiết tiến hành đề tài/dự án; phương án phối hợp của các đối tác tham gia vào các nội dung của đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng;

- Nêu thời gian và kinh phí cần thiết để hoàn thành đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng.

7. Dự kiến khả năng áp dụng kết quả đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng vào thực tế, và hiệu quả về kinh tế, xã hội và môi trường

- Nêu rõ khả năng áp dụng kết quả đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng vào thực tế, dự báo nhu cầu (địa điểm, quy mô, thời gian, đối tượng....)

- Dự kiến hiệu quả, tác động của việc áp dụng kết quả vào thực tế.

**Thủ trưởng cơ quan (hoặc Chuyên gia)
đề xuất**

(Họ, tên và chữ ký)

¹ Đối với cá nhân đề xuất không cần mục này

Lưu ý: Yêu cầu đối với đề tài, đề án, dự án SXTN, đề tài tiềm năng

1. Yêu cầu chung

a) Có tính cấp thiết, đáp ứng yêu cầu thực tiễn sản xuất, tập trung các vấn đề trọng tâm, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Không trùng lặp về nội dung với các nhiệm vụ KHCN sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện. Riêng đối với đề tài kế thừa, nêu rõ kết quả đã đạt được ở giai đoạn trước và những vấn đề còn tồn tại cần giải quyết tiếp.

2. Yêu cầu riêng đối với đề tài

a) Mục tiêu, sản phẩm rõ ràng;

b) Công nghệ hoặc sản phẩm dự kiến: đảm bảo tính mới, tiên tiến so với sản phẩm KHCN hiện có; có triển vọng tạo sự chuyển biến về năng suất, chất lượng, hiệu quả, hoàn thành ở dạng mẫu để chuyển sang giai đoạn sản xuất thử nghiệm; có khả năng được cấp bằng độc quyền sáng chế, tiến bộ kỹ thuật, giải pháp hữu ích hoặc bằng bảo hộ; có địa chỉ tiếp nhận kết quả;

c) Có phương án khả thi để phát triển sản phẩm KHCN.

3. Yêu cầu riêng đối với dự án SXTN

a) Công nghệ hoặc sản phẩm KHCN của dự án: có xuất xứ từ kết quả nghiên cứu của đề tài đã được Hội đồng (cấp quốc gia, cấp Bộ, cấp Tỉnh) đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị triển khai áp dụng hoặc kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; đảm bảo tính ổn định ở quy mô sản xuất nhỏ và có tính khả thi trong ứng dụng hoặc phát triển sản phẩm ở quy mô sản xuất lớn;

b) Có cam kết đảm bảo nguồn lực tài chính ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện dự án.

4. Yêu cầu riêng đối với đề án

Kết quả nghiên cứu là những đề xuất hoặc dự thảo cơ chế chính sách, quy trình, quy phạm, văn bản pháp luật có đầy đủ luận cứ khoa học và thực tiễn phục vụ việc hoạch định và thực hiện chính sách phát triển của ngành nông nghiệp.

5. Yêu cầu riêng đối với đề tài tiềm năng

a) Có tính thăm dò, tạo ra vật liệu khởi đầu, tạo ra sản phẩm trung gian, khi được nghiên cứu thành công có khả năng mở ra hướng nghiên cứu mới hoặc tạo ra sản phẩm công nghệ mới thuộc lĩnh vực ưu tiên trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

b) Đối với nghiên cứu tạo ra sản phẩm công nghệ mới phải có địa chỉ ứng dụng cho các kết quả chính tạo ra khi đề tài được hoàn thành (nếu có).

c) Thời gian thực hiện đề tài không quá 36 tháng.

d) Sản phẩm của đề tài tiềm năng: Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu của đề tài về định hướng nghiên cứu mới hoặc sản phẩm công nghệ mới ở dạng mẫu (nếu có); Vật liệu khởi đầu, sản phẩm trung gian; Công bố khoa học dưới một trong các hình thức sau: Ít nhất một bài báo trên tạp chí KHCN chuyên ngành (ưu tiên những đề xuất có bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có trong danh mục ISI) hoặc bằng độc quyền sáng chế được chuyên gia đánh giá xác định chất lượng nội dung khoa học hoặc bằng bảo hộ giống cây trồng. Trường hợp chưa được cấp bằng thì phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về khả năng bảo hộ.

đ) Ưu tiên cán bộ nghiên cứu trẻ có trình độ chuyên môn cao (thạc sĩ, tiến sĩ), được đào tạo ở nước ngoài.

Tên Cơ quan đề xuấtCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
ĐỀ TÀI, DỰ ÁN, ĐỀ TÀI TIỀM NĂNG CẤP BỘ
NĂM 2021**

TT	Tên đề tài, dự án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
I	ĐỀ TÀI KH&CN					
1.						
2.						
3.						
II	DỰ ÁN SXTN					
1.						
2.						
3.						
III	ĐỀ TÀI KH&CN TIỀM NĂNG CẤP BỘ					
1.						
2.						
3.						

Thủ trưởng cơ quan đề xuất
(Họ, tên và chữ ký)